

Bản án số: 696/2024/DS-ST  
Ngày: 20-9-2024  
V/v “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Hữu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng.
- Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiện Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 381/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1059/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1390/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S - A P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông (bà) Lê Phương Anh/Trần Minh Hùng/Nguyễn Duy T – chức vụ: Nhân viên. (ông H có mặt)

Địa chỉ: Tầng F, Tòa nhà P số B U, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Bùi Văn C. (vắng mặt)

Địa chỉ: E N, tổ D, khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2022, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được, cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** do ông **Trần Minh H1** làm đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 09/4/2020, nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** và bị đơn ông **Bùi Văn C** có ký Hợp đồng tín dụng số 7489075.20 để cho vay số tiền 700.000.000 (bảy trăm triệu đồng) để mua 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Ford Everest và thế chấp bằng chính chiếc xe này. Ngày 22/4/2020, nguyên đơn và bị đơn ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức cấp là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), loại thẻ VIB Happy Drive. Ngày 06/01/2022, nguyên đơn và bị đơn ký tiếp Hợp đồng tín dụng số 1729520.22 để cho vay số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng) để mua vật dụng gia đình. Kể từ ngày 06/7/2022 **Ngân hàng TMCP Q** đã chuyển toàn bộ các khoản nợ của ông **C** sang nợ quá hạn do ông **C** vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Tạm tính đến ngày 20/9/2024 ông **C** phải trả các khoản nợ như sau:

Hợp đồng tín dụng số 7489075.20 ngày 09/4/2020: Gốc 505.258.797đ, lãi 240.586.302đ. Tổng cộng: 745.845.099đ (bảy trăm bốn mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn không trăm chín mươi chín đồng).

Hợp đồng tín dụng số 1729520.22 ngày 06/01/2022: Gốc 37.502.000đ, lãi 16.084.419đ. Tổng cộng: 53.586.419đ (năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm mười chín đồng).

Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 22/4/2020: Gốc 64.702.250đ, lãi 27.926.254đ, phí 55.083.751đ. Tổng cộng: 147.712.255đ (một trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm mười hai ngàn hai trăm năm mươi lăm đồng).

Tổng cộng 03 (ba) khoản nợ trên là: 947.143.773đ (chín trăm bốn mươi bảy triệu một trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi ba đồng). Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả dứt số nợ này. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 21/9/2024 cho đến khi trả dứt các khoản nợ. Nguyên đơn không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Ford Everest, biển số 51H-745.91 do chưa xác định được chiếc xe hiện đang ở đâu.

Bị đơn ông **Bùi Văn C** vắng mặt không rõ lý do dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng không bổ sung gì thêm, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và phạm vi khởi kiện.

Sau khi thụ lý hồ sơ vụ án, Tòa án đã tiến hành điều tra, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và mở phiên tòa xét xử hôm nay.

Bị đơn ông **Bùi Văn C** đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ vào các ngày 22/8/2024 và ngày 20/9/2024 nhưng đều vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án căn cứ

Điểm b, Khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt ông **C**.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tại phiên tòa hôm nay: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử mặc dù có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử nhưng vẫn đảm bảo đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định; phía nguyên đơn đều chấp hành tốt các quy định pháp luật, trừ trường hợp của bị đơn ông **C** là không chấp hành đúng và đầy đủ các quy định pháp luật. Có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q**, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như trên theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thảo luận của hội đồng xét xử, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Đây là các tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn có địa chỉ tại **Quận A** nên căn cứ vào Điểm a, Khoản 1 Điều 35 và Điểm a, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Xét yêu cầu của nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** trên cơ sở căn cứ vào lời tự khai của đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy: Có đủ cơ sở để khẳng định Ngày 09/4/2020, nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** và bị đơn ông **Bùi Văn C** có ký Hợp đồng tín dụng số 7489075.20 để cho vay số tiền 700.000.000 (bảy trăm triệu đồng) để mua 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Ford Everest và thế chấp bằng chính chiếc xe này. Ngày 22/4/2020, nguyên đơn và bị đơn ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức cấp là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), loại thẻ VIB Happy Drive. Ngày 06/01/2022, nguyên đơn và bị đơn ký tiếp Hợp đồng tín dụng số 1729520.22 để cho vay số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng) để mua vật dụng gia đình. Tuy nhiên, quá trình vay ông **C** đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 06/7/2022 nên các khoản nợ đã chuyển sang nợ quá hạn. Đây là sự kiện pháp lý có thật. Cho nên, Hội đồng xét xử xác định các hợp đồng này có giá trị pháp lý theo quy định của pháp luật.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy yêu cầu và phạm vi khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả tổng số tiền nợ gốc và lãi, phí của các hợp đồng tín dụng, hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nêu

trên tạm tính đến ngày 20/9/2024 là: 947.143.773đ (chín trăm bốn mươi bảy triệu một trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi ba đồng) (theo Bản tự khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ngày 20/9/2024) và tiếp tục tính lãi kể từ ngày 21/9/2024 đến khi trả dứt các khoản nợ là có căn cứ, phù hợp với lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

Xét nguyên đơn không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Ford Everest, biển số 51H-745.91 do chưa xác định được chiếc xe hiện đang ở đâu nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 40.414.313đ ông **C** phải nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 147, 238, 273 và 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q.**

1. Buộc bị đơn ông **Bùi Văn C** thanh toán cho nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** tổng số tiền nợ gốc và lãi, phí tính đến ngày 20/9/2024 là 947.143.773đ (chín trăm bốn mươi bảy triệu một trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi ba đồng). Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 21/9/2024 đến khi trả dứt nợ. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nguyên đơn không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Ford Everest, biển số 51H-745.91 do chưa xác định được chiếc xe hiện đang ở đâu nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn (khách hàng vay) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay (nguyên đơn) thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm 40.414.313đ (bốn mươi triệu bốn trăm mười bốn ngàn ba trăm mười ba đồng) bị đơn ông **Bùi Văn C** phải nộp. **H2** lại cho nguyên đơn **Ngân hàng TMCP Q** số tiền 14.929.515đ (mười bốn triệu chín trăm hai mươi chín

ngàn năm trăm mười lăm đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0015580 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP . HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Thi hành án dân sự Quận A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Hữu Hạnh**

344-  
DSST  
-  
26.4.  
24

2AAKKC  
R\*bhebc  
g+

2  
0  
0  
2  
4  
1  
6  
:  
4  
5